

CHÍNH PHỦ  
Số: 137/2006/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2006

## NGHỊ ĐỊNH

**Quy định việc phân cấp quản lý nhà nước  
đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp  
công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước**

## CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;*

*Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Nghị quyết số 08/2004/NQ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và chính quyền tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 14/1998/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 1998 của Chính phủ về quản lý tài sản nhà nước;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính.*

## NGHỊ ĐỊNH

Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Nghị định này quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước giữa Chính phủ với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương.

2. Việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản thuộc kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích công cộng, lợi ích quốc gia; tài sản sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh quốc gia; tài sản dự trữ quốc gia; tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; tài nguyên thiên nhiên và đất đai khác thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.

3. Trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác với quy định của Nghị định này, thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Đối tượng áp dụng Nghị định này bao gồm:

1. Cơ quan nhà nước thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước.
2. Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (sau đây gọi chung là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập) được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.
3. Các đối tượng khác liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

## **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập là những tài sản Nhà nước giao cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập quản lý, sử dụng gồm:
  - a) Đất đai;
  - b) Nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất đai;
  - c) Các tài sản khác gắn liền với đất đai;
  - d) Phương tiện giao thông vận tải, máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác.
2. Tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật là tài sản không có nguồn gốc là tài sản của Nhà nước nhưng theo quy định của pháp

luật đến thời điểm nhất định, tài sản này được xác lập là tài sản thuộc sở hữu của Nhà nước.

3. Tài sản chuyên dùng là những tài sản mà công dụng của nó chỉ dùng để phục vụ cho hoạt động đặc thù của một ngành, một lĩnh vực nhất định.

4. Đất đai khác là đất đai không thuộc khuôn viên trụ sở, cơ sở hoạt động của các cơ quan, đơn vị và tổ chức kinh tế của Nhà nước.

5. Đặc thù là đặc điểm riêng có của một ngành, một lĩnh vực, địa phương mà các ngành khác, lĩnh vực khác, địa phương khác không có.

6. Phương án xử lý tài sản nhà nước là tập hợp các đề xuất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hình thức xử lý đối với tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật: thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi hình thức sở hữu, bán, thanh lý, tiêu hủy.

#### **Điều 4. Nội dung phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước, gồm:**

1. Phân cấp về thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản nhà nước.

2. Phân cấp về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý, xử lý tài sản nhà nước, gồm:

a) Đăng ký quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

b) Quyết định đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản nhà nước;

c) Quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản nhà nước;

d) Quyết định chuyển đổi hình thức sở hữu tài sản nhà nước;

đ) Quyết định bán tài sản nhà nước;

e) Quyết định thanh lý tài sản nhà nước;

g) Quản lý các nguồn tài chính phát sinh trong quá trình quản lý, xử lý tài sản nhà nước;

h) Kiểm kê, thống kê tài sản nhà nước;

i) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

3. Phân cấp về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản.

#### **Điều 5. Tài sản nhà nước do Chính phủ quản lý; tài sản nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý**

1. Tài sản nhà nước do Chính phủ quản lý bao gồm:

a) Tài sản nhà nước do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương quản lý, sử dụng;

b) Tài sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thuộc trung ương quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Tài sản nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý bao gồm:

a) Tài sản nhà nước do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức thuộc địa phương quản lý, sử dụng;

b) Tài sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thuộc địa phương quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Tài sản thuộc sở hữu nhà nước giao cho tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp quản lý, sử dụng thì không thuộc quyền sở hữu của tổ chức đó. Tài sản này do Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

4. Tài sản nhà nước đã chuyển giao quyền sở hữu cho tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp là tài sản thuộc sở hữu của tổ chức đó.

## **Điều 6. Quyền hạn, trách nhiệm về quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước**

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước trên phạm vi cả nước.

Bộ Tài chính chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương có trách nhiệm tổ chức quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp quy định tại Nghị định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) có trách nhiệm:

a) Thống nhất quản lý tài sản nhà nước do các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng;

b) Sau khi xin ý kiến và thống nhất với Hội đồng nhân dân cùng cấp, quyết định phân cấp cho các cơ quan thuộc phạm vi quản lý; Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện quản lý đối với tài sản nhà nước do địa phương quản lý.

## Chương II

### PHÂN CẤP QUẢN LÝ TÀI SẢN NHÀ NƯỚC

#### TẠI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP

#### **Điều 7. Đăng ký quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước**

1. Những tài sản phải đăng ký quyền quản lý, sử dụng bao gồm:

a) Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

b) Xe ô tô các loại;

c) Các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

2. Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước giao trực tiếp quản lý, sử dụng những tài sản quy định tại khoản 1 Điều này phải đăng ký quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước với cơ quan Tài chính. Trường hợp phát hiện đơn vị không thực hiện đăng ký, cơ quan Tài chính được phép ngừng cấp kinh phí phục vụ hoạt động của những tài sản phải đăng ký nhưng không đăng ký; đồng thời thực hiện chế độ xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

3. Đối với những tài sản cố định khác không thuộc phạm vi quy định tại khoản 1 Điều này thì cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập phải lập Thẻ tài sản cố định để theo dõi, hạch toán và thực hiện chế độ quản lý tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện đăng ký quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước cụ thể như sau: